

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày 29 tháng 12 năm 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Trọng Nhiên.
2. Bà Đinh Thị Út.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê M Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại nhà văn hóa tổ S, thị trấn PR, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, đối với bị cáo:

Lương Văn H - Sinh ngày: 15 tháng 10 năm 1982, tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: BC1, xã Xh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn V, con bà Lô Thị T, vợ Hoàng Thị L; bị cáo có 02 con cùng sinh năm 2005; tiền án tiền sự: Chưa có; bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo ông Trần M Hùng - Luật sư, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Anh Bùi Đức L - Sinh năm 1993;

Trú tại thôn SM, xã Vh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn T M; trú tại tổ 6A, thị trấn PR, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
2. Anh Triệu Ton T; trú tại bản M, xã Ys, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
3. Anh Bùi Việt T; trú tại tổ S, thị trấn PR, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
4. Anh Nguyễn Xuân T; trú tại tổ S, thị trấn PR, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
5. Chị Vàng Thị D: trú tại Bản CK, xã TD, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
6. Chị Vũ Thị T: trú tại Bản M, xã TD, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.
7. Anh Lương Thị T; trú tại Bản Công1, Xh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt .
8. Chị Hoàng Thị L; trú tại BC1, xã Xh, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ số 79/KH - CAX ngày 20/7/2021 của Công an xã TD, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Khoảng 17 giờ ngày 15/08/2021, đồng chí Nguyễn T M - Trưởng Công an xã cùng các đồng chí Triệu Ton T và Bùi Đức L – Công an xã TD T hành tuần tra kiểm soát giao thông và thực hiện nhiệm vụ đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19 trên tuyến đường liên thôn CK - Siêu Pang phát hiện Lương Văn Huy SN: 1982 trú tại BC1 - Xh - Bảo Yên - Lào Cai đang điều khiển xe mô tô BKS 24HB-119.43 không có gương chiếu hậu đi theo hướng CK đi Siêu Pang. Đồng chí Nguyễn T M cầm gậy chỉ huy ra hiệu lệnh đồng thời thổi còi

hướng dẫn Huy vào vị trí để kiểm soát. Huy liền điều khiển xe mô tô đi vào lề đường bên phải rồi dừng xe tắt máy xuống xe đứng cạnh tổ công tác, thì đồng chí Triệu Ton T thực hiện động tác chào công dân rồi nói "Yêu cầu anh xuất trình giấy tờ xe đang điều khiển". Bị can Huy rút chìa khóa đang cắm ở ổ khóa điện để mở cốp xe rồi lấy 01 Li nilon chứa giấy tờ cầm trên tay nhưng không đưa cho đồng chí T. Đồng chí T tiếp tục nói "Yêu cầu anh cho chúng tôi kiểm tra giấy tờ xe, lỗi vi phạm của anh là điều khiển xe không có gương chiếu hậu". Tuy nhiên Huy không đưa giấy tờ và nói "Tao không làm việc với chúng mày, chúng mày không có quyền". Nghe thấy Huy nói, đồng chí M T lại gần thì Huy cầm giấy tờ cất vào trong Li quần đang mặc rồi rút chìa khóa xe đang cắm ở cốp, ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi ra giữa đường để bỏ chạy. Thấy vậy đồng chí L, đồng chí M và đồng chí T chạy theo xe của Huy và tiếp tục yêu cầu Huy xuống xe để làm việc. Huy đi chuyển được khoảng 17m thì dừng xe lại ở lề đường bên trái theo hướng CK đi Siêu Pang, đồng chí L đuổi theo đứng ở bên phải xe của Huy nói "Yêu cầu anh xuống xe để làm việc", Huy vẫn ngồi trên xe chửi "Đ mẹ mày, tao không làm việc với bọn mày, bọn mày là lũ ăn cướp". Đồng chí M T lại gần Huy và nói "Lỗi của anh là điều khiển xe không có gương chiếu hậu" nhưng Huy vẫn không chấp hành mà gạt chân chống, dựng xe (đầu xe quay về hướng Siêu Pang) rồi đi ra giữa đường và chửi "Đ mẹ bọn mày, xe tao có giấy tờ mà không cho tao đi". Lúc này chị Vàng Thị D SN: 2000 trú tại bản CK - TD - Bảo Yên - Lào Cai điều khiển xe đi từ hướng Siêu Pang đi tới (trên lưng đang địu con trai 03 tuổi). Đồng chí T đã ra hiệu lệnh yêu cầu chị D dừng lại để tránh nguy hiểm. Đồng chí L đi theo Huy và dùng tay đẩy Huy đi vào lề đường để tránh nguy hiểm. Huy đi vào lề đường rồi ngồi lên xe mô tô của Huy và chửi "Mẹ bọn mày, xe tao có giấy tờ không cho tao đi, bọn mày là quân ăn cướp, không cho tao đi". Tiếp theo Huy bật chìa khóa xe rồi dùng chân đẩy xe đi về phía trước khoảng 50cm. Đồng chí L dùng tay giữ xe của Huy lại đồng thời yêu cầu Huy xuống xe. Lúc này Huy dùng chân phải đạp 01 phát vào chân phải của đồng chí L làm chân đồng chí L bị xây xước da chảy máu. Do Huy dùng vũ Lc chống lại người thi hành công vụ, nên tổ công tác đã không chế rồi khóa tay Huy bằng còng số 8 và đưa Huy về trụ sở Công an xã TD để làm việc. Khi đưa Huy về trụ sở, đồng chí M đã tháo còng số 8 cho Huy và yêu cầu

Huy ngồi xuống ghế sát tường bên phải (theo hướng từ ngoài nhìn vào) gần bàn máy tính, đồng chí L T hành lập biên bản vi phạm hành chính về lỗi xe mô tô không có gương chiếu hậu nhưng Huy không ký biên bản và tiếp tục không hợp tác nên đồng chí L đã lập biên bản về việc Huy không ký có sự chứng kiến của chị Vàng Thị D và anh Hoàng Ngọc Thiêm – Công an viên. Nhận thấy Huy có biểu hiện say rượu, đồng chí M đã báo cáo lãnh đạo Công an huyện Bảo Yên để cử cán bộ đội CSGT-TT đến Công an xã TD để kiểm tra nồng độ cồn đối với Huy. Tiếp đó đồng chí Bùi Việt T và đồng chí Nguyễn Xuân T - đội CSGT-TT đã đến trụ sở Công an xã T hành đo nồng độ cồn cho Huy, quá trình làm việc với Lương Văn Huy đồng chí Bùi Việt T đã sử dụng thiết bị ghi hình ghi lại quá trình làm việc thì mặt Huy không bị xây xước gì. Thấy Huy không chấp hành yêu cầu đo nồng độ cồn và định đứng dậy thì đồng chí T dùng tay đặt lên vai Huy yêu cầu ngồi xuống thì Huy đã tự đập đầu (phía sau gáy) vào tường và tự dùng hai tay cào vào mặt mình dẫn đến xây xước. Đồng chí T đã lập biên bản về hành vi không thổi nồng độ cồn đối với Huy rồi tiếp tục lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ phương tiện đối với Huy để làm căn cứ xử lý vụ việc.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 197/TgT ngày 20/09/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Bùi Đức L hiện là 01%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại Cáo trạng số 35/ CT-VKSBY, ngày 29/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Văn Huy về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Lương Văn Huy từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Lương Văn Huy 01 xe mô tô BKS 24HB – 119.43, 01 đôi dép xỏ ngón màu vàng của bị can Lương Văn Huy. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt bị cáo Lương Văn Huy 06 tháng tù, cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận như sau:

khoảng 15h 30 h ngày 15 tháng 8 năm 2021 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 24HB – 119.43 sang nhà ông Toàn để lấy tiền. Bị cáo đi theo Quốc lộ 279 rồi rẽ vào đường liên thôn CK đi Siêu Pang, đi được khoảng 2 Km thì nhìn thấy 03 anh Công an mặc quân phục đứng ở mép đường phía ta luy âm bên trái, một anh Công an dơ gậy cao su nên, bị cáo dừng xe lại, bị cáo hỏi có gì đấy anh ơi thì anh Công an nói đưa giấy tờ xe để kiểm tra sau đó bị cáo lấy giấy tờ để cho các anh Công an kiểm tra, một anh nói xe không có gương đề nghị nộp phạt. Bị cáo không đưa giấy tờ cho các anh Công an. Một anh Công an tiếp tục nói "Yêu cầu anh cho chúng tôi kiểm tra giấy tờ xe, lỗi vi phạm của anh là điều khiển xe không có gương chiếu hậu bị cáo nói "Tao không làm việc với chúng mày, chúng mày không có quyền". Nghe thấy vậy một anh Công an T lại gần thì bị cáo cầm giấy tờ cất vào trong Li quần đang mặc rồi rút chìa khóa xe đang cắm ở cốp, ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe đi ra giữa đường để chạy, ngay lúc đó có 03 anh Công an chạy theo xe của bị cáo và tiếp tục yêu cầu bị cáo xuống xe để làm việc. Bị cáo di chuyển được khoảng gần 20 m thì dừng xe lại ở lề đường bên trái theo hướng CK đi Siêu Pang, thì một anh Công an đuổi kịp nói "Yêu cầu anh xuống xe để làm việc", bị cáo không xuống và nói "Đ mẹ mày, tao không làm việc với bọn mày, bọn mày là lũ ăn cướp", một anh Công an đến gần bị cáo nói "Lỗi của anh là điều

khiến xe không có gương chiếu hậu" lúc này bị cáo tiếp tục gạt chân chống, dựng xe (đầu xe quay về hướng Siêu Pang) rồi bị cáo đi ra giữa đường và chửi “Đ mẹ bọn mày, xe tao có giấy tờ mà không cho tao đi”. Lúc này có một người phụ nữ điều khiển xe đi từ hướng Siêu Pang đi tới. Một anh Công an ra hiệu lệnh cho chị phụ nữ dừng lại sau đó 2 anh Công an đưa bị cáo vào lề đường sau đó bị cáo ngồi lên xe mô tô của và chửi “Mẹ bọn mày, xe tao có giấy tờ không cho tao đi, bọn mày là quân ăn cướp, không cho tao đi”. Tiếp theo bị cáo bật chìa khóa xe rồi dùng chân đẩy xe đi về phía trước khoảng 50cm. Một anh Công an dùng tay giữ xe của bị cáo lại đồng thời yêu cầu bị cáo xuống xe. Lúc này bị cáo dùng chân phải đạp 01 phát vào chân phải của anh Công an sau này bị cáo mới biết là anh L làm chân anh L bị xây xước da chảy máu. Sau đó các anh Công an khóa tay bị cáo lại đưa tôi về trụ sở Công an xã TD làm việc.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo Lương Văn Huy điều khiển xe không có gương chiếu hậu, vi phạm luật an toàn giao thông đường bộ không chấp hành hiệu lệnh giao thông của các chiến sỹ Công an xã TD mà còn dùng chân đạp vào ống chân chiến sỹ Bùi Đức L đang làm nhiệm vụ cùng Ban Công an xã TD theo Kế hoạch tuần tra số 79/KH-CAX ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Công an xã TD. Hành vi của bị cáo đã gây tổn hại sức khỏe cho anh Bùi Đức L tỉ lệ 1%. Vì vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn Huy phạm tội “Chống người thi hành công vụ” Điều luật và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Một lần nữa khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường đúng đắn của Công an xã TD, ảnh hưởng đến việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành luật an toàn giao thông đường bộ của người dân trong xã. Cần đưa bị cáo ra xét xử thật nghiêm, nhằm đấu tranh phòng chống các hành vi xâm phạm đến hoạt động công vụ của Công an xã TD nói riêng, Công an huyện Bảo Yên nói chung, giữ gìn trật tự công cộng và sức khỏe của người thi hành công vụ.

Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cần cân nhắc áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại đường liên thôn, nơi vắng người không gây ùn tắc hoặc mất trật tự lớn tại địa phương. Vì vậy cần cân nhắc để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bùi Ngọc L không yêu cầu bồi thường, không đề cập giải quyết.

[4] Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS 24HB – 119.43, 01 đôi dép xỏ ngón màu vàng là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về án phí bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Huy phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Lương Văn Huy 09 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lương Văn Huy cho Ủy ban nhân dân xã Xh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lương Văn Huy 01 xe mô tô BKS 24HB – 119.43 và 01 đôi dép xỏ ngón màu vàng của bị cáo Lương Văn Huy hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên.

3. Về án phí: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Lương Văn Huy phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Công an huyện ;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- NØDS;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại

CÁC THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Út - Long Trọng Nhiên

Vũ Quang Đại